

Số: 1441/QĐ-TTg

Hà Nội, ngày 23 tháng 9 năm 2020

**QUYẾT ĐỊNH**

**Ban hành Danh mục bí mật nhà nước  
thuộc lĩnh vực kế hoạch, đầu tư và thống kê**

**THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ**

*Căn cứ Luật Tổ chức Chính phủ ngày 19 tháng 6 năm 2015;*

*Căn cứ Luật Bảo vệ bí mật nhà nước ngày 15 tháng 11 năm 2018;*

*Theo đề nghị của Bộ trưởng Bộ Kế hoạch và Đầu tư.*

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1. Bí mật nhà nước độ Tối mật gồm:**

Kế hoạch đầu tư, báo cáo tình hình triển khai thực hiện kế hoạch đầu tư trong phòng thủ đất nước cấp chiến lược, chiến dịch, cấp bộ, ngành.

**Điều 2. Bí mật nhà nước độ Mật gồm:**

1. Kế hoạch đầu tư, báo cáo tình hình triển khai thực hiện kế hoạch đầu tư trong phòng thủ đất nước cấp chiến thuật.

2. Danh mục dự án, báo cáo thuyết minh về đầu tư công, phân bổ ngân sách thuộc lĩnh vực quốc phòng, an ninh và trật tự an toàn xã hội chưa công khai.

3. Quyết định phân bổ, giao kế hoạch đầu tư công trung hạn và hằng năm thuộc lĩnh vực quốc phòng, an ninh và trật tự an toàn xã hội chưa công khai.

4. Quyết định phân bổ, giao kế hoạch đầu tư công trung hạn và hằng năm của Ban Quản lý Lăng Chủ tịch Hồ Chí Minh chưa công khai.

5. Quyết định phân bổ, giao kế hoạch đầu tư công trung hạn cho các dự án tại nước ngoài của Bộ Ngoại giao chưa công khai.

**Điều 3. Hiệu lực thi hành**

Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký ban hành.

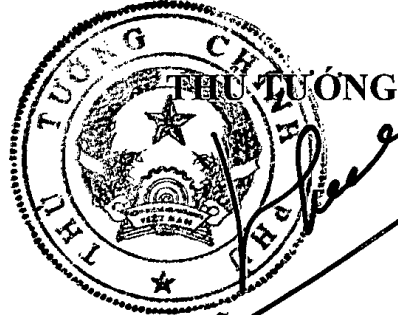
## Điều 4. Trách nhiệm thi hành

1. Bộ trưởng Bộ Kế hoạch và Đầu tư chủ trì, phối hợp với Bộ trưởng Bộ Công an hướng dẫn, kiểm tra việc thi hành Quyết định này.

2. Các Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang bộ, Thủ trưởng cơ quan thuộc Chính phủ, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương, cá nhân, tổ chức có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này././

### Nơi nhận:

- Ban Bí thư Trung ương Đảng;
- Thủ tướng, các Phó Thủ tướng Chính phủ;
- Các bộ, cơ quan ngang bộ, cơ quan thuộc Chính phủ;
- HĐND, UBND các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương;
- Văn phòng Trung ương và các Ban của Đảng;
- Văn phòng Tổng Bí thư;
- Văn phòng Chủ tịch nước;
- Hội đồng Dân tộc và các Ủy ban của Quốc hội;
- Văn phòng Quốc hội;
- Toà án nhân dân tối cao;
- Viện kiểm sát nhân dân tối cao;
- Kiểm toán Nhà nước;
- Ủy ban Giám sát tài chính Quốc gia;
- Ngân hàng Chính sách xã hội;
- Ngân hàng Phát triển Việt Nam;
- Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam;
- Cơ quan trung ương của các đoàn thể;
- VPCP: BTCN, các PCN, Trợ lý TTg, TGĐ Công TTĐT, các Vụ, Cục, đơn vị trực thuộc, Công báo;
- Lưu: VT, NC (2). 110



Nguyễn Xuân Phúc